




Ghi chú	
	Cửa thoát hiểm
	Cửa chính
	Lối đi của HV lên nhận bằng

TT	Khoa/Viện	SL	Vị trí ngồi	Ghi chú
1.	CA - Viện NCPT Đồng bằng SCL	3	E-44 đến E-40	Vị trí cụ thể học viên xem ở Danh sách xướng danh và Phiếu thông tin nhận bằng nhận tại buổi hướng dẫn nghi thức lễ tại Khoa/Viện đào tạo.
2.	XH - Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn	8	E-38 đến E-24	
3.	DI - Trường Công nghệ Thông tin và Truyền thông	16	E-22 đến F-34	
4.	MT - Khoa Môi trường và Tài nguyên thiên nhiên	16	F-32 đến F-2	
5.	FL - Khoa Ngoại ngữ	17	G-44 đến G-12	
6.	LK - Khoa Luật	27	G-10 đến I-42	
7.	SP - Khoa Sư phạm	31	I-40 đến K-20	
8.	TS - Trường Thủy sản	31	K-18 đến M-40	
9.	NN - Trường Nông nghiệp	40	M-38 đến O-40	
10.	DA - Viện Công nghệ Sinh học và Thực phẩm	41	E-1 đến F-37	
11.	TN - Trường Bách khoa	42	F-39 đến H-35	
12.	KT - Trường Kinh tế	53	H-37 đến L-21	
13.	KH - Khoa Khoa học Tự nhiên	56	L-23 đến O-11	
		381		